

Số: 240/2017/QĐST-HNGĐ

Long Xuyên, ngày 31 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 321/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2017, giữa:

Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1979.

Địa chỉ: khóm B, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang.

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1975.

Địa chỉ: khóm B, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2016;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1979.

Địa chỉ: khóm B, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang.

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1975.

Địa chỉ: khóm B, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị H và ông Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Bà Huỳnh Thị H và ông Nguyễn Văn T có hai con chung tên Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 05/02/1999 và Nguyễn Huỳnh Minh T, sinh ngày 25/8/2011. Bà H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Huỳnh Minh T, sinh ngày 25/8/2011. Ông T không cấp dưỡng nuôi con chung do bà H không yêu cầu. Bà H phải tạo điều kiện thuận lợi cho ông T được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Việc nuôi con chung không cố định.

Đối với Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 05/02/1999 đã thành niên có khả năng tự lập và nuôi sống được bản thân, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị H tự nguyện nộp số tiền 150.000đ (một trăm, năm mươi ngàn đồng) trừ vào 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp theo biên lai thu số 0017813, ngày 28/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Bà H nhận lại 150.000đ (một trăm, năm mươi ngàn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích Điều 26 Luật thi hành án dân sự).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND - TPLX;
- THA.DS TPLX;
- UBND phường, xã;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
THẨM PHÁN

Trần Văn Phương